

Bản án số: 08/2024/HSST

Ngày: 20/02/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Điệp

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiên - Thư ký TAND huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huân - Kiểm sát viên VKSND huyện Nam Sách.

Ngày 20/02/2024, tại Nhà văn hóa khu N, TT N, huyện N, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự (theo thủ tục rút gọn) thụ lý số 02/2024/HSST ngày 09/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 12/01/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/HSST-QĐ ngày 18/01/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa 03a/2024/HSST-QĐ ngày 23/01/2024 đối với bị cáo:

Bùi Văn T, T1 gọi khác: Không; sinh năm: 2001, Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn Đ, xã C, huyện T, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; con ông **Bùi Văn Đ** và bà **Bùi Thị V**; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2023 đến ngày 20/12/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa

Người làm chứng:

- Anh **Đặng Văn C**, sinh năm 1970.

- Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1982.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 17/12/2023, do có nhu cầu tìm việc làm nên **T** hẹn gặp người bạn quen biết trên mạng xã hội zalo tên **Q** (không rõ lai lịch địa chỉ) tại quán ăn trên địa bàn **thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương**. Tại đây, **T** gặp **Q** và **Tuấn A** (không rõ lai lịch, địa chỉ) là bạn của **Q**. Khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi ăn uống xong thì **Q** về trước. **Tuấn A** đặt vấn đề với **T** là giao cho một người phụ nữ có số điện thoại 0793.222.541 hai thùng cattong bên trong có pháo nổ để lấy số tiền 3.750.000 đồng và hứa hẹn sẽ cho đi hát karaoke thì **T** đồng ý. **T** sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30 gắn sim 0379.165.345 của mình nhắn tin vào số điện thoại 0793.222.541 với nội dung là mang pháo đến giao với số tiền 3.750.000 đồng. Sau khi nhắn tin xong, **T** sử dụng xe moto Honda Airblade biển số 99H1-037.22 (*Toán mượn của anh Nguyễn Trung P sinh năm 2001, địa chỉ Đ, C, G, Bắc Ninh, anh P không biết T sử dụng vào vận chuyển pháo nổ*) vận chuyển cho người phụ nữ trên thì bị lực lượng **công an huyện N** phát hiện bắt quả tang vào hồi 13 giờ 05 phút cùng ngày tại **đường N, khu N, thị trấn N, huyện N**. Quá trình bắt quả tang thu giữ tại bụng xe moto Airblade biển số 99H1-037.22 của **T** hai thùng cattong dán kín bên trong có chứa 03 dây (giàn pháo) gồm các vật hình trụ tròn màu đỏ kích thước 5,5cm x 2cm, bên trong có 02 dây có 79 quả, 01 dây có 82 quả, 01 dây có 83 quả (vật hình tròn màu đỏ) và 21 vật hình trụ tròn màu trắng có đầu dây dẫn màu bạc gắn ở trên đầu kích thước vật to nhất là 10,7cm x 5,7cm, vật bé nhất là 7,5cm x 4cm. *Kết luận giám định số 01 ngày 19/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận:* Các vật hình trụ tròn, có hình dạng, kích thước giống nhau, cao 5,5 cm, đường kính 2 cm, bên ngoài được quấn bằng giấy màu đỏ, nhiều lớp, hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn màu xám. Các dây dẫn màu xám này kết nối các vật hình trụ với nhau thành 03 tràng. Tất cả đều là pháo nổ. Khối lượng: 3,892 kg. 21 vật hình trụ tròn có kích thước khác nhau, vật nhỏ nhất có kích thước chiều cao 7,5 cm, đường kính 4 cm; vật lớn nhất có kích thước chiều cao 10,7 cm, đường kính 5,7 cm, bên ngoài được quấn bằng nhiều lớp giấy, hai đầu được bịt kín, một đầu có gắn dây dẫn màu bạc. Tất cả đều là pháo nổ. Tổng khối lượng: 2,557 kg. Tổng khối lượng pháo gửi giám định là 6,449 kg.

Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

+ Đối với 6,190 kg pháo nổ, 01 thùng cattong hoàn lại sau giám định đã được tiến hành tiêu hủy theo quy định.

+ Xe moto nhãn hiệu Honda Airblade biển số 99H1-037.22 đã được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Trung P; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 gắn sim 0379.165.345 của bị cáo Bùi Văn T hiện đang được quản lý tại kho vật chứng chờ xử lý.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 08/QĐ-VKS ngày 09/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Bùi Văn Toàn về tội Vận chuyển hàng cấm, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là đúng, đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Bùi Văn T phạm tội Vận chuyển hàng cấm; Xử phạt: Toàn tù 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; giao bị cáo cho UBND xã C, huyện T, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự; Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 gắn sim 0379.165.345 theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, các tang vật chứng, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 05 phút ngày 17/12/2023, tại khu vực đường N, khu N, TT N, huyện N, tỉnh Hải Dương, Bùi Văn T có hành vi vận chuyển 6,449 kg pháo nổ với mục đích vận chuyển thuê để kiếm lời thì bị lực lượng Công an huyện N phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được pháo nổ là hàng cấm và việc vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo có đóng góp trong phòng chống dịch Covid - 19 có xác nhận của địa phương, ông nội, ông ngoại của bị cáo được tặng thưởng nhiều huân huy chương nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Mặt khác, bị cáo tuổi còn trẻ mới học xong đại học, số lượng vận chuyển pháo không lớn, tại phiên tòa bị cáo đã hứa trước tòa sẽ sửa chữa hành vi phạm tội này của mình. Do vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị

cáo được hưởng án treo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo công việc, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đối với 6,190 kg pháo nổ được hoàn lại sau giám định đã được tiêu hủy theo quy định; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 gắn sim 0379.165.345 bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xe moto nhãn hiệu Honda Airblade biển số 99H1-037.22 bị cáo mượn của anh Nguyễn Trung P, anh P không biết bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Trung P là hợp pháp nên HĐXX không phải xem xét, giải quyết.

[7] Đối với người đàn ông tên Q có sử dụng tài khoản zalo Văn Quang mà bị cáo khai là người hướng dẫn việc giao hàng và người đàn ông tên Tuấn A là người nhờ bị cáo giao số pháo trên và đi cùng bị cáo đều không xác định được lai lịch cụ thể nên không có căn cứ xem xét, xử lý là phù hợp.

Người có số điện thoại +84793222541 mà bị cáo hẹn giao hàng. Qua xác minh thuê bao trên có đăng ký tên Nguyễn Văn S, sinh năm 2007 ở T, T, Hải Dương tuy nhiên anh S trình bày không đăng ký cũng không quản lý sim số trên, cũng không đặt mua pháo bao giờ, tại trường học nơi anh S theo học xác nhận anh S là học sinh ngoan, từ trước đến nay chưa từng vi phạm các nội quy của Nhà trường. Do vậy, không có căn cứ xem xét, xử lý S.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Bùi Văn T** phạm tội “ Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Văn T** 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho **UBND xã C, huyện T, tỉnh Hưng Yên** giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A30 gắn sim số 0379.165.345 của **Bùi Văn T** (Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện N** và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách)

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT - Công an huyện Nam Sách;
- CQ THAHS - Công an huyện Nam Sách
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- UBND xã Cương Chính, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Điệp

